

BỘ XÂY DỰNG

Số: 1525/BXD-PTDT

V/v các thành phố, thị xã, thị trấn
triển khai thực hiện nhiệm vụ tại
Quyết định số 438/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

.....

Ngày 25/3/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 438/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030 (viết tắt là Đề án 438), theo đó đã xác định danh mục các thành phố, thị xã, thị trấn chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu. Đề án 438, Bộ Xây dựng đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có các thành phố, thị xã, thị trấn trong Đề án 438 thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các thành phố, thị xã, thị trấn trực thuộc:

- Tổ chức nghiên cứu Đề án 438, phỏ biến, quán triệt, tuyên truyền đến các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan để tích cực tham gia, triển khai các nhiệm vụ của Đề án 438 tại địa phương.

- Căn cứ vào Kế hoạch triển khai Đề án 438 của tỉnh đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành (theo yêu cầu của Bộ Xây dựng tại các công văn số 1862/BXD-PTDT ngày 25/5/2021 và 2752/BXD-PTDT ngày 22/7/2022) để tổ chức thực hiện tại địa phương.

- Tổ chức rà soát các đồ án quy hoạch đô thị đã được phê duyệt, thực tế việc triển khai các dự án đầu tư phát triển đô thị trên địa bàn, thực trạng các điểm dân cư (xác định vị trí, mức độ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu) làm cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định về: đề xuất việc bổ sung lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào quy hoạch đô thị và thực hiện việc điều chỉnh quy hoạch đô thị (nếu cần thiết); đề xuất việc xây dựng Atlas đô thị và khí hậu tại địa phương theo nhiệm vụ Đề án 438.

- Rà soát các chương trình, dự án phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai trên địa bàn đã, đang và sẽ dự kiến thực hiện để tránh nội dung trùng lặp, đảm bảo ưu tiên triển khai thực hiện đúng các nhiệm vụ Đề án 438 tại địa phương.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền xây dựng các chương trình, dự án thực hiện các nhiệm vụ Đề án 438 và các kiến nghị khác (nếu có).

2. Đối với các nhiệm vụ mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được giao chủ trì thực hiện, cần khẩn trương làm việc với các Bộ ngành liên quan để tổ chức thực hiện theo từng giai đoạn.

3. Báo cáo Bộ Xây dựng việc thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án 438 của tỉnh đã được ban hành và các nội dung tại văn bản này trước ngày 15/12 hàng năm.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có tên trong Đề án 438 nghiên cứu, tổ chức thực hiện./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Bộ Xây dựng (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có tên trong danh mục các tỉnh, đô thị triển khai thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 (để t/h);
- Lưu: VT, PTĐT.





DANH MỤC CÁC TỈNH, ĐÔ THỊ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỀ ÁN
Quyết định số: 438/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

(kèm theo Công văn số 1525/BXD-PTĐT ngày 19/4/2023 của Bộ Xây dựng)

A. 5 ĐÔ THỊ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

1. Thành phố Hồ Chí Minh
2. Thành phố Hà Nội
3. Thành phố Cần Thơ
4. Thành phố Hải Phòng
5. Thành phố Đà Nẵng

B. THỰC HIỆN TẠI HỆ THỐNG ĐÔ THỊ THUỘC 40 TỈNH CHỊU ẢNH HƯỞNG NẶNG NÉ CỦA BIỂN ĐỔI KHÍ HẬU

I. Hệ thống đô thị ven biển, đồng bằng có nguy cơ ngập, lụt, suy giảm nguồn nước do xâm thực mặn

1. Tỉnh Thái Bình (Thành phố Thái Bình, Thị trấn Kiến Xương)
2. Tỉnh Nam Định (Thành phố Nam Định, Thị trấn Thịnh Long)
3. Tỉnh Quảng Ninh (Thành phố Uông Bí, Thị xã Quảng Yên)
4. Tỉnh Thanh Hóa (Thành phố Sầm Sơn, Thị xã Bỉm Sơn, Thị xã Nghi Sơn)
5. Tỉnh Nghệ An (Thành phố Vinh, Thị xã Hoàng Mai, Thị xã Cửa Lò)
6. Tỉnh Hà Tĩnh (Thành phố Hà Tĩnh, Thị xã Hồng Lĩnh, Thị trấn Thiên Cầm)
7. Tỉnh Quảng Nam (Thành phố Hội An, Thành phố Tam Kỳ, Thị xã Điện Bàn)
8. Tỉnh Quảng Ngãi (Thành phố Quảng Ngãi, Thị xã Đức Phổ)
9. Tỉnh Thừa Thiên Huế (Thành phố Huế, Thị xã Hương Thủy, Thị xã Hương Trà)
10. Tỉnh Quảng Bình (Thành phố Đồng Hới, Thị trấn Kiến Gang, Thị xã Ba Đồn)
11. Tỉnh Quảng Trị (Thị xã Quảng Trị)
12. Tỉnh Bình Định (Thị xã Hoài Nhơn, Thị trấn Phù Mỹ)
13. Tỉnh Phú Yên (Thị xã Sông Cầu)
14. Tỉnh Ninh Thuận (Thị trấn Phước Dân, Thị trấn Tân Sơn)
15. Tỉnh Bình Thuận (Thành phố Phan Thiết, Thị xã La Gi)
16. Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Thành phố Vũng Tàu, Thành phố Bà Rịa)
17. Tỉnh Kiên Giang (Thành phố Rạch Giá, Thành phố Hà Tiên)
18. Tỉnh Hậu Giang (Thành phố Vị Thanh, Thành phố Ngã Bảy)

19. Tỉnh Sóc Trăng (Thành phố Sóc Trăng, Thị xã Vĩnh Châu, Thị xã Ngã Năm, Thị trấn Trần Đề)
20. Tỉnh Vĩnh Long (Thị xã Bình Minh, Thị trấn Vũng Liêm, Thị trấn Trà Ôn)
21. Tỉnh Trà Vinh (Thị xã Duyên Hải)
22. Tỉnh Bến Tre (Thành phố Bến Tre)
23. Tỉnh Long An (Thành phố Tân An, Thị xã Kiến Tường)
24. Tỉnh Đồng Tháp (Thành phố Hồng Ngự)
25. Tỉnh An Giang (Thành phố Long Xuyên)
26. Tỉnh Tiền Giang (Thị xã Gò Công)
27. Tỉnh Bạc Liêu (Thành phố Bạc Liêu)
28. Tỉnh Cà Mau (Thành phố Cà Mau, Thị trấn Năm Căn)

II. Hệ thống đô thị miền núi, cao nguyên chịu ảnh hưởng của hạn hán, lũ quét, sạt lở đất, suy giảm nguồn nước ngầm

29. Tỉnh Điện Biên (Thị xã Mường Lay)
30. Tỉnh Bắc Kạn (Thành phố Bắc Kạn)
31. Tỉnh Tuyên Quang (Thành phố Tuyên Quang, thị trấn Na Hang)
32. Tỉnh Lào Cai (Thành phố Lào Cai)
33. Tỉnh Yên Bai (Thành phố Yên Bai)
34. Tỉnh Cao Bằng (Thành phố Cao Bằng)
35. Tỉnh Hà Giang (Thành phố Hà Giang)
36. Tỉnh Lai Châu (Thành phố Lai Châu, thị trấn Tân Uyên)
37. Tỉnh Hòa Bình (Thành phố Hòa Bình)
38. Tỉnh Sơn La (Thành phố Sơn La)
39. Tỉnh Đăk Lăk (Thành phố Buôn Ma Thuột, thị xã Buôn Hồ)
40. Tỉnh Đăk Nông (Thành phố Gia Nghĩa).